

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày: 15-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Đào Văn Hiến**

2- Ông **Lê Văn Vững**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Xuân Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Minh N**, sinh năm 1995; nơi ĐKKHKT áp MT, xã TM, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1961 và bà Lê Thị N, sinh năm 1963 (chết); vợ, con không; tiền án không; tiền sự (Ngày 01/3/2019, bị Chủ tịch UBND xã Thanh Mỹ ra Quyết định số 10/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời gian 03 tháng); bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** **Ngô Minh T** - sinh năm: 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp MT, xã TM, huyện TM, Đồng Tháp.

*** Người làm chứng:**

1- **Huỳnh Văn P** - sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

2- **Đặng Văn V** - sinh năm: 1989 (Có Đơn xin vắng mặt).

3- **Nguyễn Thị Tuyết M** - sinh năm: 1985 (Có Đơn xin vắng mặt).

4- **Huỳnh Thanh T** - sinh năm: 1987 (Có mặt).

5- **Nguyễn Văn Ú** - sinh năm: 1965 (Có Đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp MT, xã TM, huyện TM, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N và T là bạn bè quen biết nhau. Trước đó N và T cùng một số người bạn, cùng đi đến quán uống rượu, N trả tiền cho chủ quán sau đó T cùng những người uống rượu chung hùn tiền trả lại cho N. N cho rằng T còn nợ N số tiền 100.000 đồng chưa trả, nên đi tìm Trọng để đòi tiền.

Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2019, N điều khiển xe mô tô đến quán cà phê Gia Bảo của ông Nguyễn Văn Ú thuộc ấp Mỹ Thạnh, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười thì gặp T đang chơi đánh bi da cùng với V, T và P. N yêu cầu T trả 100.000 đồng, T cho rằng không có thiếu tiền N nên xảy ra cự cãi, sau đó N bỏ ra về. T cùng V, T, P nghỉ đánh bi da và cùng nhau ngồi uống rượu tại quán. N rời quán khoảng 15 phút, sau đó điều khiển xe mô tô chạy trở lại quán, trên tay cầm 01 con dao tự chế, cán bằng gỗ màu nâu kích thước 14x4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 37x6cm, đi vào quán rượt đuổi chém T, nhưng T bỏ chạy đến góc bàn bi da lấy hai cây cơ đánh bi da ra đỡ làm gãy cả hai cây cơ. N tiếp tục dùng ba trái bi da ném vào người T, hai trái đầu không trúng rơi xuống sông, trái thứ ba trúng vai trái T làm T bị sây sát nhẹ. N ném xong thì bỏ đi ra ngoài quán, T cũng đi ra thì bị N cầm dao trên tay phải chém theo hướng từ trên xuống trúng nhiều nhất vào tay trái T gây thương tích. T được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp đến ngày 10/7/2019, thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 247/TgT ngày 08/8/2019, của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Đồng Tháp đối với Ngô Minh T:

“Gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã kết hợp xương trục thẳng gây đứt gân gấp duỗi cổ tay trụ đã được khâu nối gân. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định 12%”.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Ngô Minh T yêu cầu bồi thường: Tiền thuốc theo hóa đơn là 14.949.000 đồng; tiền công lao động của bị hại và người nuôi bệnh trong 13 ngày là 5.850.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 34.200.000 đồng. Tổng các khoản 54.999.000 đồng.

Bị cáo N đồng ý bồi thường tiền thuốc theo hóa đơn, tiền công lao động của người bị hại và người nuôi bệnh các khoản 20.799.000 đồng. Không đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần 34.200.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn Ú không yêu cầu bị cáo bồi thường 03 trái bi da và 02 cây cơ bị hư hỏng.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã thu giữ:

- 01 (một) con dao tự chế có tay cầm bằng gỗ màu nâu, kích thước 14x4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 37x6cm, trên thân lưỡi dao có 07 lỗ tròn nhiều kích cỡ và có chữ OX HEAD.

- 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 140cm (đoạn cơ bi da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 560 gram.

- 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 72cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết trầy xước, nặng 440 gram.

- 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 55cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 60 gram.

- 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 28cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 40 gram.

-01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ cố ý gây thương tích ngày 27/6/2019.

Tại Bản Cáo trạng số 59/CT-VKSTM ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 134 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh N từ 02 (hai) đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

3- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo N bồi thường cho bị hại T: Tiền thuốc theo hóa đơn 14.949.000 đồng, tiền công lao động của bị hại và người nuôi bệnh trong 13 ngày là 5.850.000 đồng. Tổng cộng là 20.799.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo N bồi thường cho bị hại T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

4- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế có tay cầm bằng gỗ màu nâu, kích thước 14x4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 37x6cm, trên thân lưỡi dao có 07 lỗ tròn nhiều kích cỡ và có chữ OX HEAD; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 140cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 560 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 72cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết trầy xước, nặng 440 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 55cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 60 gram và 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 28cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 40 gram.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh cố ý gây thương tích ngày 27/6/2019.

Bị cáo Huỳnh Minh N khai nhận: Ngày tháng nào bị cáo không nhớ nhưng khoảng tháng 5-6 năm 2019, anh T tổ chức uống rượu và bị cáo được bạn của anh T mời đến. Khi tính tiền, anh T nói chỉ có 230.000 đồng, nên bị cáo đưa cho anh T 600.000 đồng, sau đó bị cáo nói hùn tiền nhậu 200.000 đồng, còn lại 400.000 đồng ngày hôm sau anh T phải trả cho bị cáo. Bị cáo điện thoại và nhắn tin cho anh T đòi tiền, thì anh T trả cho bị cáo 200.000 đồng, còn lại 200.000 đồng anh T không trả mặc dù bị cáo đòi nhiều lần. Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2019, bị cáo đến quán cà phê Gia Bảo thì gặp anh T đánh bi da, bị cáo đòi tiền, thì anh T nói “Kiếm những người nhậu chung mà đòi”, hai bên cự cãi qua lại và bị cáo ra xe chạy đi. Sau đó, bị cáo về nhà lấy con dao tự chế quay lại đi vào quán đến chỗ anh T đang ngồi nhậu, anh T dùng cây cơ bi da cầm trên tay thủ sẵn, bị cáo dùng 03 trái bi da ném anh T nhưng không biết có trúng không, sau đó bị cáo nhảy lên bàn bi da dùng dao chém anh T gây thương tích. Bị cáo đồng ý thương tích anh T là 12% và bị cáo không khiếu nại gì.

- Người bị hại Ngô Minh T khai:

+ Tôi và Nhí là bạn bè quen biết nhau, hơn 01 tháng trước khi Nhí gây thương tích cho tôi, tôi và N có uống rượu chung tại quán Thùy L ở ấp Mỹ Lợi B, xã Thanh Mỹ. N có đưa tôi 600.000 đồng để trả tiền uống rượu và tôi trả 630.000 đồng. Vài ngày sau N đòi tiền, tôi đưa N 200.000 đồng nói hùn tiền nhậu, N lấy 200.000 đồng và đòi thêm 400.000 đồng, tôi nói kiếm những người nhậu chung hôm đó đòi, nhưng N không đồng ý mà kêu tôi trả, nên nảy sinh mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2019, tôi đang đánh bi da tại quán ông Ú, thì N đến gặp tôi và đòi tiền thì tôi trả lời trả rồi, N không đồng ý và hai bên cự cãi nhau, sau đó N bỏ đi. Sau đó, tôi cùng những người đánh bi da chung ngồi uống rượu tại quán, khoảng 15 phút sau N quay lại hỏi tôi “Hồi nãy mày nói gì?”, vừa nói xong N cầm con dao tự chế quơ lên định chém tôi, tôi bỏ chạy qua bàn bi da lấy cây cơ bi da quơ lại, N chém tôi nhưng không trúng, N cầm ba trái bi da ném vào tôi, hai trái đầu không trúng, trái thứ ba trúng tôi nhưng không bị thương. Tôi đứng đầu bàn bi da bên này, bị cáo đứng bên kia chạy sang đứng trên bàn bi da chém tôi gây thương tích.

+ Về hình phạt đối với N và tiền bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Bị cáo N không trình bày.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại T do bị cáo gây nên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 247/TgT ngày 08/8/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Ngô Minh T: “Gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã kết hợp xương trực thẳng gây đứt gân gấp duỗi cổ tay trụ đã được khâu nối gân. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định 12%”.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a).....;

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[4] Xét bị cáo N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được cây dao tự chế là hung khí nguy hiểm, khi chém vào người khác sẽ gây thương tích ảnh hưởng đến sức khỏe hoặc tính mạng của con người, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do tội phạm về Cố ý gây thương tích đang có chiều hướng ngày càng gia tăng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại T yêu cầu bị cáo N bị bồi thường:

+ Tiền thuốc theo hóa đơn là 14.949.000 đồng; tiền công lao động của bị hại và người nuôi bệnh trong 13 ngày là 5.850.000 đồng. Tổng cộng 20.799.000 đồng, bị cáo N đồng ý bồi thường các khoản này.

+ Đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần 34.200.000 đồng, bị cáo không đồng ý bồi thường. Xét thấy, bị hại T bị thương tích gây 1/3 dưới xương trụ trái kết hợp xương trục thẳng gây đứt gân gấp duỗi cổ tay trụ với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%, nên phần nào cũng ảnh hưởng đến sinh hoạt hằng ngày. Do đó, áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo N bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại T là 15 tháng lương cơ sở = 1.490.000 đồng/tháng x 15 tháng = 22.350.000 đồng.

Như vậy, buộc bị cáo N bồi thường tổng cộng các khoản là: 20.799.000 đồng + 22.350.000 đồng = 43.129.000 đồng, trừ 25.000.000 đồng đã đưa trước. Còn lại 18.129.000 đồng, buộc bị cáo N phải bồi thường cho bị hại T.

- Ông Nguyễn Văn Ú không yêu cầu bị cáo N bồi thường 03 trái bì da và hai cây cơ bị hư hỏng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế có tay cầm bằng gỗ màu nâu, kích thước 14 x 4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 37 x 6cm, trên thân lưỡi dao có 07 lỗ tròn nhiều kích cỡ và có chữ OX HEAD; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 140cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 560 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 72cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết trầy xước, nặng 440 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 55cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 60 gram và 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 28cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 40 gram.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh cổ ý gây thương tích ngày 27/6/2019.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/10/2019).

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh N phạm tội “Cổ ý gây thương tích”.

2- Xử phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào các Điều 357, 468, 590 của Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo Huỳnh Minh N bồi thường tất cả các khoản còn lại cho bị hại Ngô Minh T là 18.129.000 đồng (Mười tám triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế có tay cầm bằng gỗ màu nâu, kích thước 14 x 4cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 37 x 6cm, trên thân lưỡi dao có 07 lỗ tròn nhiều kích cỡ và có chữ OX HEAD; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 140cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 560 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 72cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết trầy xước, nặng 440 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 55cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 60 gram; 01 (một) đoạn gỗ hình trụ dài 28cm (đoạn cơ bị da bị gãy) trên đoạn gỗ có nhiều vết màu đỏ (nghi máu), nặng 40 gram.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh cố ý gây thương tích ngày 27/6/2019.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/10/2019).

5- Về án phí, căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Minh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 906.000 đồng (Chín trăm lẻ sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên đóng dấu)**

Trần Hiến Cương